

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 24/2021/HSPT

Ngày: 05-3-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

*Các Thẩm phán:* Bà Trương Thị Lệ Thu

Bà Nguyễn Thị Bích Đào

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/HSPT ngày 01 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo: Phan Quốc L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HSST ngày 28/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh

**- Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: Phan Quốc L; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01/02/1969; Quê quán: Xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn 04, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Xuân L và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); Có vợ Nguyễn Thị Bích Th; Con: 03 đứa (con đầu sinh năm 2004, út sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2020 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 21/01/2020 sau khi đi chơi về và có uống rượu thì Phan Quốc L, sinh năm 1969, trú tại thôn 4, xã Sơn B, huyện H đi từ nhà bố đẻ của mình là ông Phan Xuân L, sinh năm 1938 (gia đình L sống cùng bố đẻ) sang nhà bác ruột là ông Phan Xuân L ở gần đó. Khi sang nhà ông L, L gặp anh Phan Quốc S, sinh năm 1982, trú tại số nhà 117, đường S, phường N, thị xã C, tỉnh N là con trai của ông L. Tại đây, L có lời nói chửi bới, thách thức

anh S, sau đó L đi về nhà mình. Bức xúc vì bị L chửi, nên anh S đi sang nhà ông L (là chú ruột) để gặp L nói chuyện. Trên đường đi, anh S cầm một cây gậy gỗ dài 1,37m, có cạnh hình chữ nhật, kích thước (4x5)cm. Khi sang đến nhà ông L, thì anh S gặp L đang ngồi uống nước tại bàn xi măng ở trước sân nhà, anh S dùng cây gậy gỗ đánh về phía L nhưng Luân tránh được nên không trúng, anh S vút gậy xuống và tiến lại gần dùng chân trái đạp trúng vào mạn sườn bên phải của L làm cho L bị ngã xuống sân. L đứng dậy thì anh S tiếp tục dùng tay đánh vào người L, làm cho Luân bị ngã và sau đó đứng dậy. Lúc này có chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1981 (vợ của L) và chị Nguyễn Thị Xuân T, sinh năm 1982 (vợ anh S) vào can ngăn nên anh S dừng lại không đánh nữa và đứng lùi ra cách L khoảng 1,5m đến 02m. Do bức xúc bị anh S đánh nên sau đó L cầm lấy chiếc cốc thủy tinh, hình tròn, có hoa văn màu xanh, đường kính 6,2cm, cao 8,2cm để ở trên bàn xi măng gần vị trí L đang đứng ném thẳng về phía anh S trúng vào phần mắt trái, rồi dùng tay hất mặt bàn xi măng rơi xuống làm cho mặt bàn và một chiếc ghế xi măng bị nứt vỡ. Về phía anh S, sau khi bị L ném trúng, anh S ôm mặt đi ra đường, sau đó được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện mắt Trung ương từ ngày 22/01/2020 đến ngày 24/01/2020 thì ra viện.

Hậu quả: Theo giấy chứng nhận thương tích ngày 20/5/2020 của Bệnh viện mắt Trung ương xác nhận tình trạng thương tích của anh Phan Quốc S lúc vào viện: Mắt phải: Lệ đạo ẩn sạch, mi mắt không nề, kết mạc không cương tụ, giác mạc trong, củng mạc bình thường, tiền phòng sâu sạch, mống mắt nâu, đồng tử tròn phản xạ, thể thủy tinh trong, dịch kính bình thường, soi ánh đồng tử hồng, vận nhãn bình thường, công mạc hồng. Mắt trái: Lệ đạo ẩn sạch, kết mạc phù xuất huyết toàn bộ, giác mạc phù, củng mạc khó đánh giá do kết mạc phù nề xuất huyết, tiền phòng xuất huyết toàn bộ, hạn chế vận nhãn các hướng, không quan sát được phía sau, hốc mắt bình thường. Tình trạng thương tích lúc ra viện: Mắt phải bình thường; mắt trái mi nề, kết mạc cương tụ, giác mạc phù, xuất huyết tiền phòng tiêu bớt, thị lực mắt phải 20/30, mắt trái sáng tối âm. Đối với Phan Quốc L bị gãy một xương sườn bên phải nhưng không yêu cầu giám định thương tích và Công an huyện H cũng đã xử phạt hành chính đối với anh Phan Quốc S theo quy định.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 64/TgT, ngày 06/7/2020 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương mắt trái: Vỡ nhãn cầu, mất tổ chức nội nhãn đã phẫu thuật khâu củng mạc, thị lực sáng tối âm tính, mất chức năng. Sẹo mi trên mắt trái kích thước 0,6cm x 0,2cm. Sẹo mi dưới mắt trái kích thước 0,2cm x 0,1cm.

Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ y tế. Mắt trái vỡ nhãn cầu, mất thị lực sáng tối âm tính, mất chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 41%. Sẹo mi trên mắt trái kích thước 0,6cm x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Sẹo mi dưới mắt trái kích thước 0,2cm x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 42% (bốn mươi hai phần trăm); Kết luận khác: Thương tích do vật cứng tác động vào gây nên.

\* Vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc cốc thủy tinh hình tròn, có hoa văn màu xanh, cao 8,2cm, đường kính đáy 6,2cm, chiếc cốc bị vỡ phần phía trên; 01 (một) chiếc gậy gỗ dài 137cm, có cạnh hình chữ nhật, kích thước 4cm x 5cm, hai đầu bị khô mục. Các vật chứng nêu trên đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

\* Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Quốc S yêu cầu bị cáo Phan Quốc L bồi thường tổng số tiền 100.000.000 đồng, gia đình bị cáo là chị Nguyễn Thị Bích Th đã thực hiện xong việc bồi thường dân sự cho anh S. Hiện nay anh S không yêu cầu bị cáo L bồi thường gì thêm.

Tại Bản án sơ thẩm số 49/2020/HSST ngày 28/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, khoản 1 Điều 38, các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

\* Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Phan Quốc L phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Phan Quốc L 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 17/9/2020).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/01/2021 bị cáo Phan Quốc L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Quốc L, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 49/2020/HSST ngày 28/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc L trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Quốc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như án sơ thẩm đã tuyên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có căn cứ khẳng định Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HSST ngày 28/12/2020 của Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã tuyên đối với bị cáo Phan Quốc L là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phan Quốc L là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo với mức án 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội trong trường hợp bị kích động về

tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại và người bị hại cũng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có xuất trình thêm đơn xin giảm nhẹ hình phạt của người bị hại và tình tiết mới là đơn trình bày hoàn cảnh của bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Hơn nữa, giữa bị cáo và bị hại là anh em con chú, con bác, bị cáo phạm tội phần nào cũng do bức xúc không kìm chế được bản thân. Do đó, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Phan Quốc L cũng đủ nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, kháng cáo của bị cáo Phan Quốc L được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Quốc L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 28/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Quốc L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, khoản 1 Điều 38; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Quốc L **42 (Bốn mươi hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam (ngày 17/9/2020).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Phan Quốc L không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh (x2);
- PV06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- CA; VKSND; TAND; THA cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thương Huyền**